

Số: 73/KH-THPTAC

Đông Giang, ngày 16 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra cuối kì 2, năm học 2023-2024

Thực hiện công văn hướng dẫn số 3205/SGD&ĐT-GDTrH ngày 08/12/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kì cấp THPT, năm học 2023-2024; Căn cứ kế hoạch số 164/KH-THPTAC ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Trường THPT Âu Cơ về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024. Trường THPT Âu Cơ xây dựng kế hoạch chức kiểm tra cuối học kì 2, năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

I. Yêu cầu

- Đánh giá chính xác, công bằng năng lực học tập của học sinh các lớp trong học kỳ; chuẩn bị kiến thức và kỹ năng nhằm đáp ứng được những yêu cầu của Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

- Thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra các môn học theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT. Tổ chức tiến hành kiểm tra nghiêm túc theo đúng các yêu cầu của chương trình giảm tải, đảm bảo tính an toàn chính xác, bảo mật tuyệt đối, đáp ứng yêu cầu và mục tiêu môn học, phù hợp với năng lực của học sinh. Những thông tin về đánh giá phải được thực hiện minh bạch và chia sẻ cho giáo viên, học sinh.

- Những thông tin về quá trình tổ chức kiểm tra, đánh giá phải được công khai đến toàn thể giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh.

II. Phân công ra đề, phạm vi, cấu trúc đề và hình thức kiểm tra

1. Phân công ra đề

- Tổ chuyên môn tổ chức họp tổ với đầy đủ giáo viên tham dự, thống nhất chung về nội dung ôn tập và phân công giáo viên ra đề và làm đề cương, bảng đặc tả, ma trận cấu trúc đề kiểm tra cuối kỳ 2. Gửi đề cương ôn tập cho học sinh trước ngày 18/4/2024.

- Nhà trường thành lập Ban ra đề, sao in đề đảm bảo cơ cấu, số lượng để thực hiện nhiệm vụ; có trách nhiệm Phân công ban giám hiệu, giáo vụ, bảo vệ, quản lý chặt chẽ đề kiểm tra, đáp án, ma trận, bảng đặc tả đề, của từng môn; lưu hồ sơ chuyên môn, tổ chuyên môn. Tổ chức họp tổ ra đề để nhận xét, đánh giá công tác ra đề; tổ chuyên môn họp đánh giá ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra (dựa trên kết quả kiểm tra);

- Giáo viên được phân công làm ma trận, đặc tả, xây dựng nội dung báo cáo bộ phận phụ trách chuyên môn duyệt trước ngày 19/4/2024.

- Sau khi duyệt ma trận, đặc tả, giáo viên làm đề kiểm tra.



2. Nội dung phạm vi, cấu trúc đề và hình thức kiểm tra 2.

2.1 Đối với khối 12:

- Phạm vi câu hỏi kiểm tra: thuộc chương trình cuối kì 2, được tính đến hết tuần thứ 32 của chương trình Học kì 2.

- Hình thức kiểm tra

* Môn Ngữ văn: Hình thức tự luận, mỗi giáo viên làm một đề chính thức và một đề dự phòng, cùng với đáp án, hướng dẫn chấm đầy đủ.

* Các môn còn lại theo hình thức TN Khách quan.

+ Môn: Toán, Tiếng anh, Lịch sử, Địa lí, Công dân, Vật lí, Hóa học, sinh học làm 02 đề gốc xáo thành 24 mã.

+ Môn: Tin học, Công nghệ 01 đề gốc xáo thành 24 mã.

+ Môn GDQP-AN và môn Thể dục kiểm tra thực hành; (dựa trên Kế hoạch dạy học đã xây dựng).

- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với chuẩn kiến thức, kĩ năng và mục tiêu giáo dục của từng môn học.

+ Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn: *Không dạy; đọc thêm; không làm; không thực hiện; không yêu cầu; khuyến khích học sinh tự đọc/ tự học/ tự làm/ tự thực hiện/ tự tìm hiểu.*

+ Đối với môn Môn Toán: gồm cả hai phân môn Giải tích và Hình học.

+ Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn trong Công văn số 2018/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024;

- Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Ngữ văn 90 phút; môn Toán 60 phút; các môn còn lại 45 phút.

2.2. Đối với khối 10, 11:

- Hình thức kiểm tra: Kết hợp tự luận và trắc nghiệm.

- Phạm vi câu hỏi kiểm tra: thuộc chương trình học kì 2, được tính đến hết tuần thứ 32 của chương trình học kì 2, cụ thể:

+ Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá thực hiện theo hướng dẫn trong Công văn số 2018/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024; Kiểm tra 5 nội dung gồm 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ; tỉ lệ điểm của từng nội dung là 20%.

- Môn ngữ văn: kết hợp trắc nghiệm với tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần:

+ Phần Đọc hiểu (6,0 điểm) theo 1 trong 2 hình thức sau:

* Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 8 câu hỏi/yêu cầu: nhận biết (3 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (3 câu: 3,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm);

* Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận gồm 10 câu hỏi/yêu cầu. Trong đó, có 7 câu trắc nghiệm gồm: nhận biết (4 câu: 2,0 điểm), thông hiểu (3 câu: 1,5 điểm) và 3 câu tự luận gồm: thông hiểu (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

+ Phần Làm văn (4,0 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (1,5 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (0,5 điểm).

- Nội dung kiểm tra: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung phù hợp để kiểm tra theo các yêu cầu cần đạt trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

+ Môn GDQP-AN và môn Giáo dục thể chất kiểm tra thực hành; (dựa trên Kế hoạch dạy học đã xây dựng).

+ Các môn còn lại kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (Tỷ lệ câu hỏi trắc nghiệm khách quan 70% và tự luận là 30%).

- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét thực hiện cụ thể như sau:

+ Môn Giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp: Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Cấu trúc, nội dung đề kiểm tra:

+ Kiểm tra được những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi chương trình quy định của môn học.

+ Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện mức độ yêu cầu chuẩn về kiến thức và kỹ năng đã xác định trong chương trình dạy học, không nằm trong chương trình giảm tải của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đề kiểm tra có tính phân hóa mức độ nhận thức của học sinh, phù hợp với thời gian quy định. Nội dung của hướng dẫn chấm khoa học, rõ ràng, chi tiết các vấn đề đòi hỏi học sinh phải giải quyết ở đề kiểm tra. Biểu điểm chấm hợp lí, chính xác, phù hợp với ma trận đề.

- Tổ chuyên môn thống nhất việc xây dựng ma trận, đặc tả ma trận đề chi tiết theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, phù hợp với nội dung chương trình.

- Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Ngữ văn, môn Toán: 90 phút. Môn Tiếng

Anh, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: Từ 60 phút đến 90 phút. Các môn còn lại 45 phút.

3. Mức độ nhận thức, tỉ lệ điểm các phần của các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp điểm số

3.1 Mức độ nhận thức

- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở cả 4 mức độ: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (20%) và Vận dụng cao (10%).

3.2 Tỉ lệ điểm các phần của các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp điểm số

Tỷ lệ câu hỏi trắc nghiệm khách quan 70% và tự luận là 30%.

4. Cách tạo mã đề từ đề mã đề gốc.

*** Đối với khối 12:**

- Bước 1: Tạo 02 mã đề gốc (số câu hỏi, qui định đánh mã đề có file đính kèm), ví dụ như môn Toán lớp 12 có 2 mã gốc là: 101, 102.

- Bước 2:

+ Mã gốc 101 xáo ra thành 12 mã đề: 101, 103, 105, 107, 109, 111, 113, 115, 117, 119, 121, 123.

+ Mã gốc 102 xáo ra thành 12 mã đề: 102, 104, 106, 108, 110, 112, 114, 116, 118, 120, 122, 124.

*** Đối với khối 10, 11:**

- Bước 1: Tạo 01 mã đề gốc (số câu hỏi, qui định đánh mã đề có file đính kèm), ví dụ như môn Toán lớp 11 có 01 mã gốc là: 101.

- Bước 2:

+ Mã gốc 101 xáo ra thành 08 mã đề thành: 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108.

+ Mã gốc 101 xáo ra thành các mã đề thành; 109 giống mã 101 và 110 giống mã 102;...

5. Form đề, đáp án kiểm tra cuối kì 2

(Có quy định kèm theo)

6. Phản biện đề thi

- Có quyết định về phân công giáo viên phản biện đề theo phụ *(theo Phụ lục 01 QĐ.Hiệu trưởng THPT Âu Cơ)*

- Giáo viên phản biện đề thi giải đề thi, kiểm tra đề và đáp án.

- Hai giáo viên cùng thống nhất ký biên bản.

- In đề gốc, duyệt lần cuối, sao in, niêm phong.

III. Thời điểm kiểm tra và thời gian nộp đề kiểm tra

1. Thời gian nộp đề kiểm tra: nộp đề cương và gửi cho học sinh ngày **18/4/2024**; Nộp đề thô ngày **21/4/2024**; nộp đề gốc ngày **25/4/2024**; ngày **26-27/4/2024** sao in.
2. Thời điểm kiểm tra: **Từ ngày 02/5/2024 đến ngày 12/5/2024**.
3. Có lịch kiểm tra cụ thể kèm theo. (*Riêng môn TD GDQP-AN kiểm tra trong tuần 32*).

IV. Công tác sao in, làm phách, chấm thi và vào điểm, đánh giá xếp loại học sinh

1. Về sao in đề thi:

Nhà trường sẽ ra quyết định thành lập Ban sao in đề thi đảm bảo đúng qui định, đúng thời gian mà kế hoạch lịch thi đề ra (*theo Phụ lục 03 QĐ số 34 ngày 16/4/2024 của Hiệu trưởng THPT Âu Cơ*).

- Ban sao in đề xây dựng kế hoạch sao in; Tổ chức sao in đảm bảo an toàn, bảo mật tuyệt đối.

2. Về công tác làm phách, chấm thi

Nhà trường sẽ ra quyết định thành lập Ban làm phách, chấm thi đảm bảo đúng qui định, đúng thời gian mà kế hoạch lịch thi đề ra (*theo Phụ lục 02 và 05 QĐ số 34 ngày 16/4/2024 của Hiệu trưởng THPT Âu Cơ*).

Ban chấm thi tập trung tại trường; môn tự luận bộ phận chuyên môn bàn giao bài thi cho Tổ làm phách, giáo viên được phân công chấm nhận bài từ tổ làm phách. Để linh động Tổ trưởng lên lịch chấm tập trung gửi về chuyên môn để theo dõi. Riêng chấm trắc nghiệm, sẽ do tổ chấm trắc nghiệm đảm nhận.

3. Vào điểm trên VNEDU

Thầy cô Vào điểm trên VNEDU hoàn thành các cột điểm thường xuyên trước ngày **02/5/2024** và điểm bài kiểm tra cuối kỳ 2 đối trước **17 giờ 00, ngày 13/5/2024**.

4. Đánh giá xếp loại học sinh

- **Đối với khối 12:** Thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT;

- **Đối với khối 10, 11:** Thông tư số 22/2021/TTBGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo quy định và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT.

IV. Tổ chức thực hiện

1. BGH phụ trách chuyên môn chỉ đạo việc ra đề các môn theo hướng dẫn của Sở. Lên lịch kiểm tra cuối kỳ 2. Tham mưu Hiệu trưởng ra các quyết định phân công nhiệm vụ trong quá trình tổ chức kiểm tra cuối kỳ theo qui định. Đảm bảo các quy

định về bảo mật, an toàn, chất lượng và số lượng đề, điểm sao in phù hợp, đảm bảo cách ly các thành viên tham gia sao in. Tham mưu với hiệu trưởng về phân công về ra đề, phân biện đề thi đảm bảo đúng qui định về bảo mật đề thi; phối hợp với các bộ phận chấm thi, in sao đề thi.

- Xây dựng quy trình ra đề, lựa chọn nhân sự tham gia các khâu của đề, chấm bài để tổ chức công tác kiểm tra đảm bảo các yêu cầu khách quan, công bằng, bảo mật, đánh giá đúng năng lực của học sinh.

2. Tổ trưởng, Nhóm trưởng chuyên môn họp tổ chuyên môn triển khai công tác xây dựng ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra cho từng giáo viên; tổ chức ra đề và kiểm tra chung đề toàn trường cho mỗi khối.

Sau khi hoàn thành kiểm tra, các Tổ trưởng chuyên môn gửi file mềm: ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm về PHT CM, nhà trường sẽ đăng trên Website trường (hạn cuối gửi ngày 14/5/2024).

3. Giáo viên được phân công ra đề kiểm tra **chịu trách nhiệm bảo mật đề và nộp đề gốc theo phân công; niêm phong đề kiểm tra theo một bì riêng; ma trận, bảng đặc tả, hướng dẫn chấm một bì riêng**, nộp trực tiếp cho Thầy Lê Văn Minh vụ hạn cuối ngày **25/4/2024**.

4. Ban sao in đề xây dựng kế hoạch sao in; Tổ chức sao in đảm bảo an toàn, bảo mật tuyệt đối.

5. Tổ Văn phòng chuẩn bị các biểu mẫu, hồ sơ kiểm tra cuối kỳ; phối hợp với chuyên môn để xây dựng kinh phí và quyết toán sau khi kiểm tra.

- Chuẩn bị đầy đủ các văn phòng phẩm, kiểm tra máy photo để đảm bảo trong quá trình in sao đề và phục vụ kiểm tra (trước ngày 29/4/2024). Sau khi kiểm tra xong môn nào thì mới mở bì niêm phong, photo đáp án gửi cho giáo viên chấm.

6. Giáo viên chủ nhiệm triển khai cụ thể kế hoạch này đến học sinh lớp chủ nhiệm.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra cuối kì 2 năm học 2023-2024 của Trường THPT Âu Cơ. Đề nghị bộ phận phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng văn phòng và các bộ phận liên quan căn cứ nội dung triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH (theo dõi chỉ đạo);
- CBGVNV (thực hiện);
- Lưu: CM; VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Văn Nghĩa